|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **XÃ SƠN CHÂU** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 41/BC-UBND | *Sơn Châu, ngày 09 tháng 9 năm 2021* |

**BÁO CÁO**

**Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo tháng 8 năm 2021**

**Kỳ báo cáo:** Năm 2021 (Từ ngày 11/8/2020 đến ngày 09/9/2021)

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

**1. Công tác tiếp công dân**

***a) Kết quả tiếp công dân:***

 **Tiếp công dân trong kỳ:0 cuộc; số người: 0 người**

+ Tiếp thường xuyên:0 cuộc

+ Tiếp định kỳ: 0 cuộc

+ Tiếp đột xuất: cuộc

Thuộc lĩnh vực: Hành chính: 0 ; Chính sách xã hội; Đất đai; GPMB: … ; lĩnh vực khác: 0;

Đoàn đông người:

\* Đoàn đông người trong kỳ: 0 đoàn.

***b) Kết quả phân loại, xử lý tiếp công dân***

- Số vụ việc đang được giải quyết: 0 vụ

- Hướng dẫn công dân làm các thủ tục gửi các cơ quan có thẩm quyền để được hưởng chính sách theo quy định: vụ.

**2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo**

***a) Tổng số đơn tiếp nhận***: 0 đơn (KN: …., TC: …., KNPA:0đơn).

 Số đơn tiếp nhận trong kỳ:0 đơn (KN: ….; TC: ….; KNPA: 0 đơn)

***b) Phân loại đơn:***

*\* Theo loại đơn:*

- Khiếu nại: 0 đơn

- Tố cáo: 0 đơn

- Kiến nghị, phản ánh:0đơn

Đơn đủ điều kiện thụ lý giải quyết: 0 đơn (KN: 0 đơn; TC: 0 đơn, KNPA: đơn)

*\* Theo nội dung:*

*-* Lĩnh vực đất đai:0 đơn

- Giải phóng mặt bằng: 0 đơn

- Lĩnh vực VHXH, chính sách: 0 đơn

- Lĩnh vực khác: 0 đơn

*\* Theo thẩm quyền:*

- Đơn thuộc thẩm quyền:

+ Cấp xã:0 đơn (KN: …. đơn; TC: …. đơn, KNPA: 0 đơn)

Đã giải quyết:0đơn (KN: …. đơn; TC: …. đơn, KNPA: 0 đơn)

Đang giải quyết: 0 đơn (KN:…. đơn; TC: ….đơn, KNPA: 0 đơn)

+ Cấp huyện: đơn (KN:…. đơn; TC: ….đơn, KNPA: đơn)

Đã giải quyết: đơn (KN:0 đơn; TC: 0 đơn, KNPA: đơn)

Đang giải quyết: đơn (KN:…. đơn; TC: ….đơn, KNPA: đơn)

*\* Kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo nhận được:*

- Số đơn chuyển đến cơ quan có thẩm quyền: 0 đơn

- Đơn không đủ điều kiện thụ lý: 0 đơn

- Số lượng văn bản đôn đốc việc giải quyết: văn bản

- Số đơn trả lại và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền: 0 đơn

- Số đơn thuộc thẩm quyền:

+ Cấp huyện: đơn (KN:…. đơn; TC: ….đơn, KNPA: đơn)

+ Cấp xã: 0 đơn (KN:…. đơn; TC: ….đơn, KNPA:0 đơn)

- Số đơn lưu do đơn trùng lặp, đơn không rõ địa chỉ, không ký tên, đơn mạo danh, nặc danh: 0 đơn.

**3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền**

***a) Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:***

- Tổng số đơn khiếu nại:0 đơn

- Tổng số vụ việc thuộc thẩm quyền: 0 đơn

- Tổng số vụ việc đang được giải quyết: 0 đơn

- Tổng số vụ đã được giải quyết: 0 đơn

- Kết quả giải quyết:

+ Số vụ việc khiếu nại đúng: 0

+ Số vụ việc khiếu nại sai: 0

+ Số vụ việc khiếu nại đúng một phần: 0

+ Tổng số tiền, đất (tài sản) kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước: 0

+ Tổng số tiền, đất (tài sản) trả lại cho công dân: 0

+ Phát hiện và kiến nghị xử lý vi phạm qua giải quyết khiếu nại (kiến nghị xử lý hành chính, kiến nghị chuyển cơ quan điều tra xử lý): 0

+ Chấp hành thời hạn giải quyết theo quy định: 0

- Việc thi hành kết luận, quyết định giải quyết KN có hiệu lực pháp luật:

+ Tổng số quyết định giải quyết khiếu nại phải tổ chức thực hiện: 0

+ Số quyết định đã thực hiện xong: 0

- Kết quả thực hiện kết luận, QĐ giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật …. (về kinh tế): …

***b) Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:***

- Tổng số đơn tố cáo:0 đơn:

- Tổng số vụ việc thuộc thẩm quyền cấp xã: 0 đơn

- Tổng số vụ việc đang được giải quyết: 0 đơn

- Tổng số vụ việc đã giải quyết: 0 đơn

- Kết quả giải quyết:

+ Số vụ việc tố cáo đúng: 0

+ Số vụ việc tố cáo sai: 0 đơn

+ Số vụ việc tố cáo đúng một phần: 0

+ Tổng số tiền, đất, tài sản kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước: 0

+ Tổng số tiền, đất (tài sản) trả lại cho công dân: 0

+ Việc chấp hành thời gian giải quyết theo quy định: 0 đơn

- Việc thi hành quyết định xử lý tố cáo: 0

+ Tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện: 0

 + Số quyết định đã thực hiện xong: 0

**4. Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về KNTC:**

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra: 0 cuộc

- Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: 0 đơn vị

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị: 0 cuộc.

**5. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo**

- Tổng số văn bản (hướng dẫn, chỉ đạo) về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo mới được ban hành: 0 văn bản.

- Tổng số văn bản (hướng dẫn, chỉ đạo) về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, gải quyết khiếu nại, tố cáo được sửa đổi, bổ sung: 0

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo được tổ chức:0 lớp (lồng ghép) tại các xã, thị trấn với số người: 0 người.

**II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ VÀ GIẢI QUYẾT KNTC TRONG KỲ TIẾP THEO**

- Thụ lý giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo khi được Chủ tịch UBND huyện giao.

- Đôn đốc các đơn vị giải quyết dứt điểm các vụ việc, không để đơn tồn đọng kéo dài.

Trên đây là kết quả tiếp công dân, giải quyết KN, TC tháng 09 năm 2021 của Ban tiếp công dân xã Sơn Châu.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thanh tra huyện;- Lưu: VP | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH** |
|  |  |
|  |  |
|   | **Hồ Phạm Tuân** |